

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HÀNH VI GÂY HẤN CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

¹Nguyễn Thị Ngọc Bé, ²Nguyễn Thế Lợi và ³Lê Thị Quỳnh Mai

¹*Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

²*Khoa Giáo dục Thể chất, Đại học Huế, ³Văn phòng Can thiệp sớm Minh Khánh*

Tóm tắt. Bài viết này đề cập các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có nhiều yếu tố tác động đến hành vi gây hấn của học sinh trường trung học phổ thông (THPT) Hà Trung và trường Nguyễn Sinh Cung. Trong nghiên cứu này, tác giả đề cập tới các nhóm yếu tố ảnh hưởng từ phía bản thân học sinh, gia đình, nhà trường, và xã hội. Trên cơ sở đó đề xuất biện pháp tác động nhằm phòng ngừa và ngăn chặn hành vi gây hấn ở học sinh THPT.

Từ khóa: Hành vi gây hấn, học sinh THPT, yếu tố ảnh hưởng.

1. Mở đầu

Hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông (THPT) là những hành vi cố ý gây tổn thương về thể chất và tâm lý của các học sinh khác diễn ra trong môi trường học đường, dù mục đích có đạt được hay không (đây là quan điểm của tác giả? Nếu đúng thì nên nói rõ là quan điểm trong bài báo này, Nếu không phải thì cần có trích dẫn cụ thể). Hành vi gây hấn trong nhà trường phổ thông là vấn đề nổi cộm hiện nay, được sự quan tâm của xã hội và có xu hướng gia tăng về mức độ và tính chất nguy hiểm của hành vi. Theo một điều tra tiến hành trong 2 năm từ tháng 10/2013 đến tháng 3/2014 của tổ chức phát triển cộng đồng tập trung vào trẻ em Plan International và Trung tâm nghiên cứu quốc tế về phụ nữ (ICRW) vừa công bố báo cáo về tình trạng bạo lực trong các trường học ở Châu Á. Báo cáo dựa trên kết quả nghiên cứu và khảo sát thực tế với 9.000 học sinh (HS) ở lứa tuổi từ 12 - 17, các GV, hiệu trưởng tại 5 quốc gia gồm Campuchia, Việt Nam, Indonesia, Pakistan và Nepal. Theo kết quả nghiên cứu này, tình trạng gây hấn trong các trường học châu Á đang ở mức báo động; trung bình cứ 10 học sinh thì có 7 em từng trải nghiệm hành vi gây hấn ở học đường. Quốc gia có số học sinh là nạn nhân của hành vi gây hấn cao nhất là Indonesia (84%); thấp nhất là Pakistan với 43%; Việt Nam đứng thứ hai với 71%.

Về nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn cũng là một vấn đề được

Ngày nhận bài: 3/10/2018. Ngày sửa bài: 19/12/2018. Ngày nhận đăng: 1/1/2019.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Ngọc Bé. Địa chỉ e-mail: ngocbe190586@gmail.com

các nhà nghiên cứu ở trong và ngoài nước quan tâm. Có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như nghiên cứu của nhà Tâm lý học Roland về động cơ gây hấn của trẻ em đã luận giải được nguồn gốc gây hấn ở trẻ em xuất phát từ cảm giác chán nản, thất vọng khiến các em tham gia vào bắt nạt người khác. Bằng cách bắt nạt người khác, trẻ em cảm thấy tốt hơn. Kết quả nghiên cứu phát hiện một số khác biệt: các bé trai thể hiện việc thèm muốn có quyền lực hay được là một thành viên của nhóm quyền lực có liên quan đặc biệt tới bắt nạt; các bé gái có cả ba động cơ trên và đều liên quan đến bắt nạt. Điều này cho thấy các bé gái gây hấn với cá nhân khác không nhằm mục đích trả đũa mà đó chỉ là một cách để chống lại trạng thái tiêu cực, chán nản (Roland, 2002).

Ở Việt Nam, công trình nghiên cứu của Trần Thị Minh Đức (2011) về hành vi gây hấn ở HS trung học phổ thông đã cho thấy, gây hấn trong nhà trường là hiện tượng phổ biến và ngày càng trở lên nguy hiểm. là do các bậc phụ huynh và trường học không dạy một cách hệ thống cho trẻ em và vị thành niên những khía cạnh khác nhau về vấn đề kỷ luật học đường nên trước những tình huống cụ thể HS không nhận biết được giới hạn hành vi gây hấn, bạo lực. Vì vậy, hiện tượng đánh nhau, dọa dẫm, tung tin thất thiệt.. vẫn cứ tồn tại trong nhà trường. Kết quả nghiên cứu hành vi gây hấn của HS Trung học cơ sở (Nghiên cứu thực hiện tại trường THCS Trung Chính – Lương Tài – Bắc Ninh)” của tác giả Phạm Thị Thanh Thúy cho thấy nhận thức về gây hấn, những biểu hiện của hành vi này ở HS được khảo sát còn hạn chế. Sự nhầm lẫn và nhận thức chưa đầy đủ về hành vi gây hấn và bản chất của hành vi này; Kết quả nghiên cứu của cũng đã phản ánh nhất định về thực trạng hành vi gây hấn của HS với sự đa dạng trong các hành vi gây hấn đồng thời biểu hiện với tần suất và mức độ khác nhau (Phạm Thị Thanh Thúy, 2016). Tóm lại, tổng quan về lịch sử nghiên cứu cho thấy gây hấn là vấn đề được các nhà nghiên cứu rất quan tâm.

Mặc dù hành vi gây hấn khá phổ biến ở thanh thiếu niên Việt Nam với những nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng khác nhau, nhưng vấn đề này chưa được chú trọng nghiên cứu. Đã có một số lượng rất nhỏ tập trung nghiên cứu phân tích về mặt lý luận nhưng thiếu hụt nghiên cứu thực tế. Bên cạnh đó, cũng có rất ít công trình nghiên cứu về nguyên nhân, các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn và các biện pháp giảm thiểu những hành vi gây hấn ở các em. Với những thực trạng đó, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh THPT huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế là một phạm trù cần nghiên cứu. Từ đó đề xuất các biện pháp nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu hành vi gây hấn ở học sinh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khách thể nghiên cứu

Bảng 1. Mẫu nghiên cứu

| | Giới tính | | Khối lớp | | | Trường | | Toàn mẫu |
|---|-----------|-------|----------|-------|-------|----------|------------------|----------|
| | Nam | Nữ | 10 | 11 | 12 | Hà Trung | Nguyễn Sinh Cung | |
| N | 121 | 159 | 101 | 87 | 92 | 140 | 140 | 280 |
| % | 43,20 | 56,80 | 36,07 | 31,07 | 32,86 | 50,00 | 50,00 | 100 |

Nghiên cứu điều tra trên 280 học sinh trường THPT Hà Trung và trường THPT Nguyễn Sinh Cung, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phỏng vấn: phỏng vấn sâu học sinh THPT về hành vi gây hấn và các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn. Ngoài ra, nhóm tác giả tiến hành phỏng vấn học sinh, giáo viên về tính rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu của từng item trong bảng hỏi.

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: Để khảo sát, tìm hiểu được thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh THPT huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, đề tài sử dụng Bảng hỏi mức độ hành vi gây hấn của HS THPT gồm 3 nội dung: Từng có hành vi gây hấn, từng là nạn nhân của hành vi gây hấn, từng chứng kiến hành vi gây hấn, với 4 mức độ lựa chọn: 1 = Không bao giờ; 2 = Thỉnh thoảng; 3 = Thường xuyên; 4 = Rất thường xuyên. Bảng hỏi yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh THPT gồm 40 item liên quan đến yếu tố gia đình, nhà trường, xã hội và bản thân học sinh. Trong đó, mỗi yếu tố gồm có 10 item, có 4 mức độ lựa chọn tương ứng: 1 = Không đồng ý; 2 = Phân vân; 3 = Đồng ý; 4 = Rất đồng ý.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Mức độ hành vi gây hấn của học sinh THPT

Kết quả nghiên cứu thực trạng hành vi gây hấn của học sinh THPT thể hiện qua Bảng 2 như sau:

Bảng 2. Mức độ tham gia hành vi gây hấn của HS THPT

| Stt | Nội dung | Chưa bao giờ | | Thỉnh thoảng | | Thường xuyên | | Rất thường xuyên | |
|-----|--------------------------------------|--------------|------|--------------|------|--------------|------|------------------|-----|
| | | N | % | N | % | N | % | N | % |
| 1 | Từng có hành vi gây hấn | 198 | 70,7 | 80 | 28,6 | 2 | 0,7 | 0,0 | 0,0 |
| 2 | Từng là nạn nhân của hành vi gây hấn | 131 | 46,8 | 134 | 47,9 | 12 | 4,3 | 3 | 1,1 |
| 3 | Từng chứng kiến hành vi gây hấn | 26 | 9,3 | 174 | 61,2 | 66 | 23,6 | 14 | 5,0 |

Về mức độ gây hấn của HS, kết quả nghiên cứu trong bảng 2 cho thấy có 70,7% HS chưa bao giờ có hành vi gây hấn, 28,6% HS thỉnh thoảng có hành vi gây hấn và 0,7% HS thường xuyên có hành vi gây hấn. Về tỉ lệ học sinh từng là nạn nhân của hành vi gây hấn, có 46,8% HS chưa bao giờ là nạn nhân của hành vi gây hấn, có tới 53,2% HS từng là nạn nhân của hành vi gây hấn: trong đó có 47,9% HS thỉnh thoảng bị người khác làm tổn thương về thể chất hoặc tinh thần, 4,3% HS ở mức độ thường xuyên và 1,1% ở mức độ rất thường xuyên. Về mức độ chứng kiến các hành vi gây hấn, có 9,3% HS chưa bao giờ chứng kiến hành vi gây hấn, có 90,7% HS từng chứng kiến hành vi gây hấn (61,2% ở mức độ thỉnh thoảng, 23,6% thường xuyên và 5% rất thường xuyên). Gần như các HS nằm trong mẫu nghiên cứu đều tham gia vào hành vi gây hấn với các vai trò khác nhau, khi là nạn nhân của hành vi gây hấn, hoặc có thể trở thành người đi gây hấn hoặc là người chứng kiến hành vi gây hấn. Điều này tương đồng với nghiên cứu của Tiến sĩ Catherine Blaya thuộc đại học Bordeaux 2 chỉ ra rằng khoảng 20%-46% nạn nhân của các vụ bạo

lực học đường đã tái diễn những hành động bạo lực mà các em từng phải chịu đựng (Catherine Blaya, 2003).

2.3.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của HS THPT Hà Trung và Nguyễn Sinh Cung

Thang điểm 1, 2, 3, 4 được sử dụng tương ứng với các mức độ “không đồng ý, phân vân, đồng ý, rất đồng ý”. Như vậy, điểm thấp nhất là 1, cao nhất là 4; điểm càng cao thì ảnh hưởng càng lớn và ngược lại. Kết quả thu được như sau:

**Ảnh hưởng của yếu tố gia đình đến hành vi gây hấn của HS THPT*

Bảng 3. Ảnh hưởng của yếu tố gia đình đến hành vi gây hấn của HS THPT

| Stt | Yếu tố ảnh hưởng | Giới tính | | Trường | | Trung bình | Thứ bậc |
|-----|--|-----------|------|----------|------------------|------------|----------|
| | | Nam | Nữ | Hà Trung | Nguyễn Sinh Cung | | |
| 1 | Bầu không khí gia đình nặng nề, căng thẳng khiến con cái bị dồn nén, dễ nổi nóng. | 2,18 | 2,42 | 2,27 | 2,36 | 2,32 | 8 |
| 2 | Mối quan hệ tồi tệ của các thành viên trong gia đình. | 2,26 | 2,35 | 2,32 | 2,31 | 2,32 | 8 |
| 3 | Thường xuyên chứng kiến cảnh gây gổ của bố mẹ với mọi người khiến trẻ tập nhiễm hành vi xấu | 2,46 | 2,56 | 2,47 | 2,57 | 2,52 | 4 |
| 4 | Hoàn cảnh gia đình: bố mẹ ly hôn, sống với dì ghẻ, bố dượng khiến trẻ mặc cảm, tự ti. | 2,40 | 2,56 | 2,45 | 2,59 | 2,52 | 4 |
| 5 | Thiếu sự quan tâm, thờ ơ của bố mẹ, khiến trẻ luôn đề nén cảm xúc để gia nhập vào nhóm bạn xấu. | 2,54 | 2,78 | 2,53 | 2,81 | 2,67 | 1 |
| 6 | Sự trừng phạt nghiêm khắc (đánh, mắng...) của bố mẹ khi con phạm lỗi khiến con cái dễ nóng giận và cáu gắt. | 2,39 | 2,42 | 2,38 | 2,44 | 2,41 | 7 |
| 7 | Sự quan tâm, chia sẻ, động viên của bố mẹ giúp con cái vượt qua những căng thẳng trong học tập và cuộc sống. | 2,43 | 2,43 | 2,35 | 2,51 | 2,43 | 6 |
| 8 | Sự giáo dục của bố mẹ về tình yêu thương, tinh thần đoàn kết khiến con cái luôn biết yêu thương quý trọng mọi người. | 2,54 | 2,51 | 2,49 | 2,55 | 2,53 | 3 |

| | | | | | | | |
|----|---|------|------|------|------|------|---|
| 9 | Được bố mẹ giáo dục những kỹ năng ứng xử, và cách kiểm soát cảm xúc khi gặp phải những mâu thuẫn trong cuộc sống. | 2,37 | 2,57 | 2,47 | 2,50 | 2,49 | 5 |
| 10 | Bố mẹ phân tích những hậu quả của hành vi gây hấn giúp con cái nhận thức rằng đó là những hành vi không tốt trong cuộc sống | 2,55 | 2,53 | 2,49 | 2,89 | 2,55 | 2 |

Từ kết quả nghiên cứu ở Bảng 3 cho thấy yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến hành vi gây hấn của học sinh là “Thiếu sự quan tâm, thờ ơ của bố mẹ, khiến trẻ luôn đề nén cảm xúc để gia nhập vào nhóm bạn xấu”. Lứa tuổi này có nhiều tâm tư tình cảm mong muốn được bố mẹ chia sẻ, thấu hiểu các em. Sự thờ ơ, thiếu quan tâm chia sẻ của cha mẹ sẽ khiến các em cảm thấy cô đơn suy nghĩ lệch lạc dễ bị nhóm bạn xấu lôi kéo tham gia vào những hành vi gây hấn. Tiếp theo là “Thường xuyên chứng kiến cảnh gây gổ của bố mẹ với mọi người khiến trẻ tập nhiễm hành vi xấu”. Những phản ứng, cảm xúc của cha mẹ ảnh hưởng lớn đến sự nhận thức, điều tiết, thể hiện cảm xúc của bản thân trẻ sau này (Izard và cộng sự, 2001). Như vậy chúng ta thấy rằng 2 yếu tố này đã khẳng định môi trường gia đình đóng vai trò rất quan trọng trong việc giảm thiểu, ngăn chặn hành vi gây hấn. Vì vậy để giảm thiểu hành vi gây hấn bố mẹ cần làm gương cho con cái, không chỉ quan tâm đến việc đáp ứng đầy đủ vật chất mà thiếu sự quan tâm, chăm sóc tìm hiểu những tâm tư tình cảm của con ở lứa tuổi này. Yếu tố ít ảnh hưởng nhất là: “Bầu không khí gia đình nặng nề, căng thẳng khiến con cái bị dồn nén, dễ nổi nóng” và “Mối quan hệ tồi tệ của các thành viên trong gia đình”.

Như vậy, gia đình là yếu tố ảnh hưởng nhất định tới hành vi gây hấn của HS. Môi trường sống tại gia đình lành mạnh, tích cực và mối quan hệ giữa bố mẹ và con cái, ông bà và cháu, anh chị em tích cực sẽ đảm bảo cho mối quan hệ cá nhân với xã hội của các em không đầy tới gây hấn, bắt nạt. Đây là yếu tố quan trọng để hình thành thái độ tích cực cho các em về bạo lực học đường, góp phần ngăn chặn tình hình bạo lực tiếp diễn ở HS. Các bậc phụ huynh cần quan tâm nhiều hơn con cái của mình. Mặt khác, các bậc phụ huynh cũng cần có những hiểu biết đầy đủ hơn, và dành nhiều thời gian hơn cho việc tìm hiểu các kiến thức về hành vi gây hấn và hậu quả của nó để giáo dục con cái một cách tốt nhất.

*** Ảnh hưởng của yếu tố nhà trường đến hành vi gây hấn của HS THPT**

Bảng 4. Ảnh hưởng của yếu tố nhà trường đến hành vi gây hấn của HS THPT

| Stt | Yếu tố ảnh hưởng | Giới tính | | Trường | | Trung bình | Thứ bậc |
|-----|--|-----------|------|----------|------------------|------------|---------|
| | | Nam | Nữ | Hà Trung | Nguyễn Sinh Cung | | |
| 11 | Thầy cô không hiểu tâm lí của HS nên có những cách ứng xử khiến HS cảm thấy bất mãn. | 2,21 | 2,46 | 2,43 | 2,36 | 2,36 | 7 |
| 12 | Nhà trường trang bị cho HS những kỹ năng kiểm soát cảm xúc | 2,09 | 2,22 | 2,17 | 2,16 | 2,37 | 6 |

Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông

| | | | | | | | |
|----|--|------|------|------|------|------|-----------|
| | và giải quyết các mâu thuẫn xung đột. | | | | | | |
| 13 | Những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc được GV lồng ghép vào nội dung học tập. | 2,36 | 2,37 | 2,39 | 2,29 | 2,34 | 8 |
| 14 | Thầy cô không cung cấp kiến thức về hành vi gây hấn, hậu quả của hành vi gây hấn cho HS | 2,49 | 2,32 | 2,40 | 2,44 | 2,43 | 2 |
| 15 | Sự tiêu cực trong việc cho điểm khiến HS cảm thấy bất bình và tức giận. | 2,28 | 2,37 | 2,33 | 2,29 | 2,31 | 10 |
| 16 | Sự đối xử bất bình đẳng giữa các HS khiến HS cảm thấy rất bức xúc, khó chịu. | 2,36 | 2,33 | 2,42 | 2,33 | 2,38 | 5 |
| 17 | Những áp lực trong học tập và thi cử luôn khiến HS cảm thấy căng thẳng và dễ nổi cáu với người khác | 2,25 | 2,39 | 2,28 | 2,36 | 2,33 | 9 |
| 18 | Nhà trường, thầy cô động viên, chia sẻ và trợ giúp để HS có thể vượt qua những khó khăn về mặt tâm lý. | 2,47 | 2,38 | 2,44 | 2,47 | 2,46 | 1 |
| 19 | Nhà trường mời các chuyên gia tâm lý nói chuyện chia sẻ và hỗ trợ HS, đặc biệt đối với những trường hợp có biểu hiện sang chấn tâm lý do hành vi gây hấn | 2,43 | 2,44 | 2,49 | 2,31 | 2,40 | 4 |
| 20 | Cách xử lý của nhà trường và thầy cô đối với những trường hợp HS có hành vi gây hấn không nhất quán, không đủ sức răn đe giáo dục nêu gương cho HS. | 2,40 | 2,41 | 2,40 | 2,41 | 2,41 | 3 |

Qua Bảng 4 cho thấy, những yếu tố được HS đánh giá có ảnh hưởng lớn đến hành vi gây hấn của các em là: “Nhà trường, thầy cô động viên, chia sẻ và trợ giúp để HS có thể vượt qua những khó khăn về mặt tâm lý” (ĐTB = 2,46); tiếp theo là “Thầy cô không cung cấp kiến thức về hành vi gây hấn, hậu quả của hành vi gây hấn cho HS” (ĐTB= 2,43). Điều này có thể lý giải là do các bậc phụ huynh và trường học không dạy một cách hệ thống cho trẻ em và vị thành niên những khía cạnh khác nhau về vấn đề kỷ luật học đường nên trước những tình huống cụ thể HS không nhận biết được giới hạn hành vi gây hấn, bạo lực. Vì vậy, hiện tượng đánh nhau, dọa dẫm, tung tin thất thiệt...vẫn cứ tồn tại trong nhà trường (Trần Thị Minh Đức, 2011).

Những yếu tố trong nhà trường có ảnh hưởng ít nhất đến hành vi gây hấn được các em lựa chọn là: “Sự tiêu cực trong việc cho điểm khiến HS cảm thấy bất bình và tức giận” (ĐTB = 2,31), “Những áp lực trong học tập và thi cử luôn khiến HS cảm thấy căng thẳng và dễ nổi cáu với người khác” (ĐTB = 2,33). Bởi vì lứa tuổi THPT gặp nhiều áp lực lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai. Lịch học quá tải, chương trình học quá tải, áp lực đó lại tăng lên rõ rệt khi phải đối mặt với kỳ thi tốt nghiệp THPT vào đại học. Khiến các em cảm thấy căng thẳng dễ cáu giận, phản ứng thái quá và dễ nổi cáu với bạn bè.

Như vậy, nhà trường đã có những ảnh hưởng nhất định tới hành vi gây hấn của HS. Do vậy nhà trường cần có nhiều hoạt động giáo dục giúp HS có kiến thức về hành vi gây hấn cũng như hậu quả của nó và cách phòng ngừa, giảm thiểu hành vi gây hấn.

** Ảnh hưởng của yếu tố xã hội đến hành vi gây hấn của HS THPT*

Bảng 5. Ảnh hưởng của yếu tố xã hội đến hành vi gây hấn của HS THPT

| Stt | Yếu tố ảnh hưởng | Giới tính | | Trường | | Trung bình | Thứ bậc |
|-----|--|-----------|------|----------|------------------|------------|---------|
| | | Nam | Nữ | Hà Trung | Nguyễn Sinh Cung | | |
| 21 | Qua các phương tiện truyền thông, HS nhận thức được hành vi gây hấn học đường và hậu quả của nó. | 2,33 | 2,28 | 2,25 | 2,36 | 2,31 | 9 |
| 22 | Trong xã hội những chuyện cãi cọ, đánh đập, chửi mắng, nói xấu... diễn ra mọi lúc mọi nơi khiến HS nghĩ đó là những chuyện bình thường. | 2,40 | 2,26 | 2,33 | 2,31 | 2,33 | 8 |
| 23 | Chính quyền địa phương xây dựng nếp sống văn minh giúp người dân hạn chế được những mâu thuẫn, cãi cọ, tranh chấp không đáng có. | 2,52 | 2,49 | 2,48 | 2,52 | 2,50 | 3 |
| 24 | Game bạo lực ngày càng nhiều và thu hút một lượng lớn HS chơi khiến họ bị tập nhiễm những hành vi xấu. | 2,40 | 2,53 | 2,33 | 2,56 | 2,45 | 6 |
| 25 | Trên ti vi, internet phim hành động, võ thuật ngày càng nhiều và nó đã ảnh hưởng rất lớn tới hành vi của HS. | 2,42 | 2,60 | 2,37 | 2,59 | 2,48 | 4 |
| 26 | Bạo lực học đường diễn ra ngày càng nhiều và nguy hiểm, những video bạo lực học đường được phát tán với tốc độ rất nhanh, nhiều HS rất thích thú và muốn học theo những video đó | 2,51 | 2,53 | 2,60 | 2,61 | 2,61 | 1 |
| 27 | Trên mạng xã hội (facebook, zalo...) những lời nói khiếm nhã, những hình ảnh phản cảm, nhạy | 2,48 | 2,67 | 2,47 | 2,63 | 2,55 | 2 |

Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông

| | | | | | | | |
|----|---|------|------|------|------|------|---|
| | cảm ...ngày càng nhiều gây ảnh hưởng lớn tới lối sống của giới trẻ. | | | | | | |
| 28 | Qua các phương tiện truyền thông, HS biết được các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu hành vi gây hấn để bảo vệ chính mình. | 2,27 | 2,53 | 2,42 | 2,42 | 2,43 | 7 |
| 29 | Đoàn thanh niên luôn tổ chức những hoạt động nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó yêu thương giữa các đoàn viên. | 2,48 | 2,43 | 2,45 | 2,46 | 2,46 | 5 |
| 30 | Nạn nhân của hành vi gây hấn nhận được sự động viên, chia sẻ và trợ giúp kịp thời của các tổ chức, đoàn thể. | 2,47 | 2,47 | 2,54 | 2,41 | 2,48 | 4 |

Các yếu tố từ phía xã hội tương đối ảnh hưởng tới hành vi gây hấn của HS. Những yếu tố được HS đánh giá có ảnh hưởng nhiều nhất là: “Bạo lực học đường diễn ra ngày càng nhiều và nguy hiểm, những video bạo lực học đường được phát tán với tốc độ rất nhanh, nhiều HS rất thích thú và muốn học theo những video đó” (ĐTB= 2,61). Hàng ngày, những video quay lại cảnh HS đánh nhau lan truyền trên mạng không phải là hiếm; cảnh bạo lực xuất hiện với mật độ thường xuyên đã góp phần không nhỏ cho việc hình thành xu hướng thích gây hấn ở các em. Các nhà Tâm lý học xã hội không những chỉ ra việc xem ti vi có cảnh gây hấn làm gia tăng hành vi gây hấn mà còn chỉ ra việc xem gây hấn kéo dài còn làm con người trở lìa với những hành vi gây hấn (nói (Trần Thị Minh Đức, 2011). Các nghiên cứu thực chứng cho thấy có sự liên kết đáng kể giữa việc xem chương trình truyền hình bạo lực và biểu hiện hành vi gây hấn (Eron, 1982; Huesmann và Eron, 1986). Xếp vị trí thứ 2 là “Trên mạng xã hội (facebook, zalo) những lời nói khiếm nhã, những hình ảnh phản cảm, nhạy cảm ngày càng nhiều gây ảnh hưởng lớn tới lối sống của giới trẻ”. Những yếu tố ít được lựa chọn hơn là: “Qua các phương tiện truyền thông, HS nhận thức được hành vi gây hấn học đường và hậu quả của nó”. “Trong xã hội những chuyện cãi cọ, đánh đập, chửi mắng, nói xấu diễn ra mọi lúc mọi nơi khiến HS nghĩ đó là những chuyện bình thường”. Chúng ta cần phát huy hơn nữa các yếu tố ảnh hưởng tích cực và cần có biện pháp ngăn ngừa hạn chế các yếu tố tác động tiêu cực tới hành vi của HS.

****Ảnh hưởng của yếu tố cá nhân đến hành vi gây hấn của HS THPT***

Bảng 6. Ảnh hưởng của yếu tố cá nhân đến hành vi gây hấn của HS THPT

| Stt | Yếu tố ảnh hưởng | Giới tính | | Trường | | Trung bình | Thứ bậc |
|-----|--|-----------|------|----------|------------------|------------|---------|
| | | Nam | Nữ | Hà Trung | Nguyễn Sinh Cung | | |
| 31 | Là người lạc quan và vui vẻ nên các em dễ dàng thiết lập các mối quan hệ xã hội. | 2,14 | 2,13 | 2,04 | 2,22 | 2,13 | 10 |

| | | | | | | | |
|----|--|------|------|------|------|------|----------|
| 32 | Là người hay nổi nóng, dễ kích thích, không kiềm chế được mình. | 2,21 | 2,48 | 2,35 | 2,37 | 2,37 | 6 |
| 33 | Nhận thức sai và thiếu hiểu biết hành vi gây hấn và pháp luật. | 2,21 | 2,25 | 2,25 | 2,22 | 2,24 | 9 |
| 34 | Là người rụt dè, thiếu tự tin, các em luôn cảm thấy hồi hộp, lo lắng mỗi khi xuất hiện mâu thuẫn với bạn bè. | 2,38 | 2,37 | 2,37 | 2,38 | 2,38 | 5 |
| 35 | Là người điềm tĩnh, suy nghĩ thấu đáo, các em rất dễ giải quyết những mâu thuẫn với bạn bè | 2,45 | 2,54 | 2,42 | 2,58 | 2,51 | 4 |
| 36 | Hiểu được tầm quan trọng của việc phòng ngừa, giảm thiểu hành vi gây hấn nên các em tích cực tham gia các buổi thảo luận, học ngoại khóa để rèn luyện kỹ năng kiềm chế cảm xúc | 2,36 | 2,27 | 2,37 | 2,24 | 2,31 | 7 |
| 37 | Là người muốn thể hiện bản thân, luôn muốn mình là người quan trọng nhất nên các em hay bắt mọi người làm theo ý mình | 2,30 | 2,27 | 2,32 | 2,25 | 2,29 | 8 |
| 38 | Là người hài hước nên các em rất thích trêu chọc các bạn trong lớp. | 2,54 | 2,51 | 2,50 | 2,54 | 2,53 | 3 |
| 39 | Các em hiểu rằng mình cần có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao nhận thức nhằm giảm thiểu hành vi gây hấn của HS | 2,55 | 2,65 | 2,63 | 2,59 | 2,61 | 1 |
| 40 | Các em ý thức được trách nhiệm đối với việc xây dựng một môi trường học tập thân thiện. | 2,55 | 2,53 | 2,45 | 2,62 | 2,54 | 2 |

Từ kết quả nghiên cứu trong bảng 6, trong 10 yếu tố được khảo sát thì yếu tố “Các em hiểu rằng mình cần có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao nhận thức nhằm giảm thiểu hành vi gây hấn của HS” có ảnh hưởng lớn nhất đến hành vi gây hấn của HS. Tiếp theo là yếu tố “Các em ý thức được trách nhiệm đối với việc xây dựng một môi trường học tập thân thiện”. Như vậy, các em ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, xã hội trong công cuộc phòng ngừa và giảm thiểu hành vi gây hấn trong trường học. Yếu tố ít ảnh hưởng nhất đối với hành vi gây hấn của HS THPT là “là người lạc quan và vui vẻ nên các em dễ dàng thiết lập các mối quan hệ xã hội” và “Nhận thức sai và thiếu hiểu biết hành vi gây hấn và pháp luật”.

3. Kết luận

(1) Nghiên cứu điều tra 280 học sinh THPT huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế cho thấy, hành vi gây hấn ở học sinh là tương đối phổ biến.

(2) Xét về yếu tố gia đình, sự quan tâm, thờ ơ của bố mẹ, khiến trẻ luôn đè nén cảm xúc dễ gia nhập vào nhóm bạn xấu là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến hành vi gây hấn. “Bầu không khí gia đình nặng nề, căng thẳng khiến con cái bị dồn nén, dễ nổi nóng” và “Mối quan hệ tồi tệ của các thành viên trong gia đình” ít ảnh hưởng đến hành vi gây hấn.

(3) Xét về yếu tố nhà trường, “Nhà trường, thầy cô động viên, chia sẻ và trợ giúp để HS có thể vượt qua những khó khăn về mặt tâm lý”, “Thầy cô không cung cấp kiến thức về hành vi gây hấn, hậu quả của hành vi gây hấn cho HS” là những yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến hành vi gây hấn.

(4) Xét về yếu tố xã hội, những yếu tố được HS đánh giá có ảnh hưởng nhiều nhất là: “Bạo lực học đường diễn ra ngày càng nhiều và nguy hiểm, những video bạo lực học đường được phát tán với tốc độ rất nhanh, nhiều HS rất thích thú và muốn học theo những video đó”. Ngược lại, “Qua các phương tiện truyền thông, HS nhận thức được hành vi gây hấn học đường và hậu quả của nó”. “Trong xã hội những chuyện cãi cọ, đánh đập, chửi mắng, nói xấu diễn ra mọi lúc mọi nơi khiến HS nghĩ đó là những chuyện bình thường” những yếu tố được HS đánh giá có ảnh hưởng ít nhất.

(5) Xét về yếu tố cá nhân, “Các em hiểu rằng mình cần có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao nhận thức nhằm giảm thiểu hành vi gây hấn của HS” có ảnh hưởng lớn nhất đến hành vi gây hấn của HS. Tiếp theo là yếu tố “Các em ý thức được trách nhiệm đối với việc xây dựng một môi trường học tập thân thiện”.

Từ kết quả nghiên cứu trên chúng ta thấy rằng, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hành vi gây hấn của học sinh THPT. Điều này cho thấy các nhà giáo dục, nhà tham vấn, trị liệu cần phải lưu ý đến những yếu tố này trong quá trình hỗ trợ tâm lý cho các em, nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu hành vi gây hấn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Catherine Blaya, 2003. *"School violence and the professional socialisation of teachers: The lessons of comparatism"*, Journal of Educational Administration, Vol. 41 Issue: 6, pp.650-668, <https://doi.org/10.1108/09578230310504643>.
- [2] Eron, L. D, 1982. *Parent-child interaction, television violence, and aggression of children*. *American Psychologist*, 37(2), 197-211. <http://dx.doi.org/10.1037/0003-066X.37.2.197>.
- [3] Huesmann, L. R., & Eron, L. D, 1986. *Television and the aggressive child: A cross-national comparison*. Hillsdale, NJ: Erlbaum.
- [4] Izard, C., Fine, S., Schultz, D., Mostow, A., Ackerman, B., & Youngstrom, E. A, 2001. *Emotion knowledge as a predictor of social behavior and academic competence in children at risk*. *Psychological Science*, 12(1), 18-23. <https://doi.org/10.1111/1467-9280.00304>.